

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN
 VÀ MỨC HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG 12/2023**
 (Kèm theo Thông báo số: /TB-TTYT ngày / /2023 của TTYT huyện Phù Cát)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ C/môn đào tạo/ CDNN	Chức vụ, Cơ quan, đơn vị công tác	Mã số	Lương hiện đang hưởng				Đề nghị nâng bậc lương				Số tháng hưởng lương mới	Tiền lương tăng thêm do tăng bậc (đồng) năm 2023	Ghi chú	
		Nam	Nữ				Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Thời điểm tính để nâng bậc lương tiếp	Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Ngày tháng năm được hưởng				Chênh lệch hệ số lương do nâng bậc
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15		
1	Nguyễn Văn Khoa	1975		Thạc sĩ KST/Kỹ thuật Y hạng III	Nhân viên, Khoa KSBT, HIV/AIDS, YTCC, DD và ATTP	V.08.07.18	7/9	4,32		01/12/2020	8/9	4,65		01/12/2023	0,33	1	594.000	
2	Phạm Hoài Trân		1995	Dược sĩ đại học/ Dược sĩ hạng III	Phó Trưởng khoa, khoa Dược-TTB-VTYT	V.08.08.22	1/9	2,34		01/12/2020	2/9	2,67		01/12/2023	0,33	1	594.000	
3	Đỗ Thị Oanh		1994	Cao đẳng điều dưỡng/Điều dưỡng hạng IV	Nhân viên, Phòng khám ĐKKV Cát Minh	V.08.05.13	1/10	2,10		01/12/2020	2/10	2,41		01/12/2023	0,31	1	558.000	
4	Trần Thị Vân		1991	Cao đẳng điều dưỡng/Điều dưỡng hạng IV	Nhân viên, khoa Khám bệnh	V.08.05.13	3/10	2,72		01/12/2020	4/10	3,03		01/12/2023	0,31	1	558.000	
5	Nguyễn Kế Ba	1997		Cao đẳng điều dưỡng/Điều dưỡng hạng IV	Nhân viên, Khoa Khám bệnh	V.08.05.13	1/10	2,10		01/12/2020	2/10	2,41		01/12/2023	0,31	1	558.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ C/môn đào tạo/ CDNN	Chức vụ, Cơ quan, đơn vị công tác	Mã số	Lương hiện đang hưởng				Đề nghị nâng bậc lương					Số tháng hưởng lương mới	Tiền lương tăng thêm do tăng bậc (đồng) năm 2023	Ghi chú
		Nam	Nữ				Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Thời điểm tính để nâng bậc lương tiếp	Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Ngày tháng năm được hưởng	Chênh lệch hệ số lương do nâng bậc			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		11	12	13	14	15	
6	Nguyễn Thị Lợi		1976	Cao đẳng hộ sinh/Hộ sinh hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Hưng	V.08.06.16	6/10	3,65		01/12/2020	7/10	3,96		01/12/2023	0,31	1	558.000	
7	Phan Thị Thảo Trang		1990	Cao đẳng điều dưỡng/Điều dưỡng hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Tài	V.08.05.13	4/10	3,03		01/12/2020	5/10	3,34		01/12/2023	0,31	1	558.000	
8	Nguyễn Thị Xuân		1970	Dược sĩ cao đẳng/ Dược hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế Thị trấn Cát Tiến	V.08.08.23	6/10	3,65		01/12/2020	7/10	3,96		01/12/2023	0,31	1	558.000	
9	Nguyễn Thị Phương		1976	Cao đẳng hộ sinh/Hộ sinh hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Hải	V.08.06.16	6/10	3,65		01/12/2020	7/10	3,96		01/12/2023	0,31	1	558.000	
10	Đỗ Thị Thanh Phương		1976	Cao đẳng hộ sinh/Hộ sinh hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Khánh	V.08.06.16	6/10	3,65		01/12/2020	7/10	3,96		01/12/2023	0,31	1	558.000	
11	Trần Thị Phiên		1971	Cao đẳng hộ sinh/Hộ sinh hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Hiệp	V.08.06.16	6/10	3,65		01/12/2020	7/10	3,96		01/12/2023	0,31	1	2.209.680	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ C/môn đào tạo/ CDNN	Chức vụ, Cơ quan, đơn vị công tác	Mã số	Lương hiện đang hưởng				Đề nghị nâng bậc lương					Số tháng hưởng lương mới	Tiền lương tăng thêm do tăng bậc (đồng) năm 2023	Ghi chú
		Nam	Nữ				Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Thời điểm tính để nâng bậc lương tiếp	Bậc	Hệ số lương	Tỷ lệ phụ cấp thâm niên VK (%)	Ngày tháng năm được hưởng	Chênh lệch hệ số lương do nâng bậc			
A	B	1	2	3	4	5	6	7		8	9	10		11	12	13	14	15
12	Nguyễn Thị Liên		1991	Cao đẳng thư ký văn phòng/Trung cấp văn thư	Nhân viên, phòng Tổ chức - Hành chính	02.008	5/12	2,66		01/12/2021	6/12	2,86		01/12/2023	0,2	1	360.000	
13	Nguyễn Thị Kim Liên		1972	Y sĩ/ Y sĩ hạng IV	Nhân viên, trạm Y tế xã Cát Thành	V.08.03.07	12/12	4,06	7%	01/12/2022	12/12	4,06	8%	01/12/2023	1%	1	73.080	
Tổng cộng: 13 người.																	8.294.760	